

Đại học Bách Khoa Tp. Hồ Chí Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:

ẢNH 4x6

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Công nghệ thông tin; Chuyên ngành: Công nghệ phần mềm.

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Lê Lam Sơn
2. Ngày tháng năm sinh: 7/9/1975 ; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không
3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐
4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: xã Trục Nội, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 38A đường số 49, Phường Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.
6. Địa chỉ liên hệ: Khoa KH & KT Máy Tính, trường ĐHBK Tp. HCM, 268 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại nhà riêng: Điện thoại di động: 0902366058;
- Địa chỉ E-mail: lamson@hcmut.edu.vn
7. Quá trình công tác:
- Từ năm 03/1998 đến năm 06/2001: Đại học Kỹ thuật Tp. HCM, (HCMC University of Technolpogy) 268 Lý Thường Kiệt, P.14, Q.10, Tp. Hồ Chí Minh.
- Từ năm 11/2003 đến năm 12/2008: Trường đại học EPFL, (EPFL) Route Cantonale, 1015 Lausanne, Switzerland.
- Từ năm 05/2009 đến năm 09/2013: Trường đại học Wollongong, (University of Wollongong) Northfields Ave, Wollongong NSW 2522, Australia.
- Chức vụ: Hiện nay: Giảng viên; Chức vụ cao nhất đã qua: Giảng viên.
- Cơ quan công tác hiện nay (khoa, phòng, ban; trường, viện; thuộc Bộ): Khoa Khoa học & Kỹ thuật Máy tính; Đại học Bách Khoa Tp. Hồ Chí Minh; Bộ.....
- Địa chỉ cơ quan: 268 Lý Thường Kiệt, P.14, Q.10, Tp. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại cơ quan: 02838651670.
- Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học;; Trường Đại học Công nghệ Thông tin - Đại học Quốc gia Tp. HCM; Trường Đại học Việt Đức
8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm
- Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):
- Tên cơ sở giáo dục đại học nơi có hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Trường Đại học Việt Đức, Bình Dương
9. Học vị:
- Được cấp bằng ĐH ngày 01 tháng 04 năm 1998, ngành Công Nghệ Thông Tin, chuyên ngành: Kỹ sư máy tính
- Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Kỹ thuật Tp. HCM/268 Lý Thường Kiệt, P14, Q10, Tp. Hồ Chí Minh
- Được cấp bằng ThS ngày 22 tháng 07 năm 2003, ngành Informatics and Communication, chuyên ngành: Tin học và truyền thông
- Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường đại học EPFL/Route Cantonale, 1015 Lausanne, Switzerland
- Được cấp bằng TS ngày 12 tháng 11 năm 2008, ngành Informatics and Communication, chuyên ngành: Tin học và truyền thông
- Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường đại học EPFL/Route Cantonale, 1015 Lausanne, Switzerland
10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS thời gian: Không có., ngành:
11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HDGS cơ sở: Trường Đại học Bách khoa, ĐHQGTP.HCM.
12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HDGS ngành, liên ngành: Hội đồng ngành Công nghệ thông tin.
13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Mô hình hóa khái niệm trong công nghệ phần mềm
- Kiến trúc phần mềm thế hệ mới
- Trí tuệ nghiệp vụ / kinh doanh
- Điện toán doanh nghiệp và tính toán hướng dịch vụ
- Sinh mã trong lập trình Internet vạn vật

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 3 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;
- Đã công bố (số lượng) 0 bài báo KH trong nước, 44 bài báo KH trên tạp chí có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) bằng sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 0, trong đó có 0 thuộc nhà xuất bản có uy tín.

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất: 15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

– Bằng Khen, cấp Giám Đốc Đại Học Quốc Gia Tp. Hồ Chí Minh. Mô tả: Số 1388/QĐ-ĐHQG.

– Chiến Sĩ Thi Đua, cấp Đại Học Quốc Gia Tp. Hồ Chí Minh. Mô tả: Số 1224/QĐ-ĐHQG.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không có.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/ PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá):

- Có tinh thần phụng sự khoa học, xây dựng cộng đồng khoa học qua việc tổ chức các hội thảo quốc tế nhằm dẫn dắt thế hệ trẻ. Đồng thời luôn gắn chặt hoạt động khoa học của mình với mô hình lab nghiên cứu theo phương châm: đã ngồi trong trường đại học thì phải làm khoa học. Luôn trung thực trong hoạt động nghiên cứu khoa học.
- Tích cực áp dụng các phương cách giảng dạy hiện đại lấy sinh viên làm trung tâm (như dạy học linh hoạt, tích cực, chia nhóm, hướng đến kích bản hay vấn đề cụ thể) từ các đại học tiên tiến và những tổ chức cải thiện chất lượng giảng dạy cho phù hợp với ngữ cảnh đào tạo đại học, sau đại học ở Việt Nam. Có tinh thần cầu tiến luôn cập nhật soạn mới đề cương các môn học mình phụ trách.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số 8.

Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ.

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2000-2001	0	0	0	378	604	0	682
2	2014-2015	0	0	0	131	293	120	543.5
3	2015-2016	46	0	67	64	158	240	575
3 thâm niên cuối								
1	2016-2017	115	0	80	7	227	480	957
2	2017-2018	138	0	80	15	378	360	970.5
3	2018-2019	138	0	107	69	303	120	736

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒:

– Học ĐH ☐; Tại nước: từ năm: 1993-1998

– Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ☒; Tại nước: Thụy Sĩ năm: 2008

– Thực tập dài hạn (> 2 năm) ☒; Tại nước: Úc

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:

– Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ... ; Số bằng: ... ; Năm cấp: ...

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☒:

– Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

– Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Đại học Wollongong, Úc Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc gia Tp. HCM, Việt Nam

Trường Đại học Công nghệ Thông tin - Đại học Quốc gia Tp. HCM, Việt Nam Trường Đại học Việt Đức, Việt Nam

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh giao tiếp (văn bằng, chứng chỉ): chứng chỉ

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng):

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từđến.....	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Châu Kỳ		✓	✓		08/2018 đến 12/2018	Trường Đại Học Bách Khoa - Đại Học Quốc Gia TP. HCM	2018
2	Nguyễn Khắc Trung		✓	✓		08/2017 đến 12/2017	Trường Đại Học Bách Khoa - Đại Học Quốc Gia TP. HCM	2017
3	Lê Hòa Hưng		✓	✓		08/2016 đến 12/2016	Trường Đại Học Bách Khoa - Đại Học Quốc Gia TP. HCM	2016

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học:

*Giai đoạn Trước Tiến Sĩ Không có

*Giai đoạn Sau Tiến Sĩ Không có

- Trong đó, sách chuyên khảo xuất bản ở NXB uy tín trên thế giới sau khi được công nhận PGS (đối với ứng viên chức danh GS) hoặc cấp bằng TS (đối với ứng viên chức danh PGS):

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
1	Mô hình hóa trạng thái các thực thể và biến đổi quy trình nghiệp vụ ở cấp độ doanh nghiệp	Chủ nhiệm	T-KHMT-2016-52, Cơ sở	05/2016 đến 05/2017	27/05/2017
2	Phát sinh mã nguồn giao diện cho các ứng dụng vận hành thiết bị đeo tay trong lĩnh vực IoT	Chủ nhiệm	To-KHMT-2017-05, Cơ sở	03/2018 đến 03/2019	31/12/2018
3	Sinh mã nguồn theo cách tiếp cận ngôn ngữ mô hình chuyên biệt hóa cho ứng dụng games dựa trên ngôn ngữ đặc tả Alloy	Chủ nhiệm	TNCS-KHMT-2016-11, Cơ sở	02/2017 đến 02/2018	28/02/2018
4	Xử lý Thỏa thuận cấp độ dịch vụ trong Internet vạn vật: Kết hợp dịch vụ dữ liệu và đánh giá các quy tắc	Chủ nhiệm	TNCS-KHMT-2017-08, Cơ sở	03/2018 đến 03/2019	28/03/2019

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1. Bài báo khoa học đã công bố:

*Giai đoạn Trước Tiến Sĩ

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF) (*)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm công bố
1	Enterprise Modeling Using the Foundation Concepts of the RM-ODP ISO/ITU Standard	4	Information Systems and e-Business Management	SSCI (KHXH-NV) (IF: 1.5)	32	5/4	397-413	2007
2	Teaching Enterprise Architecture in Practice	5	2nd Workshop on Trends in Enterprise Architecture Research	(IF: Rank B5)	15	3/4	15-24	2007
3	From Business to IT with SEAM: J2EE Pet Store Example	4	11th IEEE International Conference on Enterprise Distributed Object Computing	(IF: Rank A2)	8	/	495-502	2007
4	Business-IT Alignment with SEAM for Enterprise Architecture	5	11th IEEE International Conference on Enterprise Distributed Object Computing	(IF: Rank A2)	64	/	111-121	2007

5	An Example of a Hierarchical System Model using SEAM and its Formalization in Alloy	4	RM-ODP Workshop, in conjunction with 11th IEEE International Conference on Enterprise Distributed Object Computing	(IF: Rank C)	5	/	21-29	2007
6	VISUAL CONTRACTS - A way to reason about states and cardinalities in IT system specifications	3	8th International Conference on Enterprise Information Systems	(IF: Rank B1)	1	/	298-303	2006
7	SeamCAD: Object-Oriented Modeling Tool for Hierarchical Systems in Enterprise Architecture	2	39th Hawaii International Conference on System Sciences	(IF: Rank A)	31	/	179c	2006
8	A Tool for Verified Design using Alloy for Specification and CrocoPat for Verification	4	1st Alloy Workshop		10	/	42	2006
9	Validation of Visual Contracts for Services	3	4th Workshop on Modeling, Simulation, Verification and Validation of Enterprise Information Systems, in conjunction with 8th ICEIS		0	/	147-156	2006
10	A Method and Tool for Business-IT Alignment in Enterprise Architecture	5	17th International Conference on Advanced Information Systems	(IF: Rank A)	67	/	113-118	2005
11	Definition of an Object-Oriented Modeling Language for Enterprise Architecture	2	38th Hawaii International Conference on System Sciences	(IF: Rank A)	32	/	222a	2005
12	An RM-ODP based Ontology and a CAD Tool for Modeling Hierarchical System in Enterprise Architecture	2	RM-ODP Workshop, in conjunction with 9th IEEE International Conference on Enterprise Distributed Object Computing	(IF: Rank C)	7	/	7-15	2005

*Giai đoạn Sau Tiến Sĩ

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF) (*)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm công bố
13	Handling Service Level Agreements in IoT = Minding Rules + Log Analytics?	5	22nd IEEE International Conference on Enterprise Distributed Object Computing	(IF: Rank A2)	0	/	145-153	2018
14	An Old Problem with a New Therapy: Coupling Topic Modeling and Mining Sequential Patterns in Recommending Source Code	4	12th International Conference on Advanced COMPuting and Applications		0	/	117-124	2018
15	Multi-Diagram Representation of Enterprise Architecture: Layout and Aesthetics	1	12th International Conference on Advanced COMPuting and Applications		0	/	88-95	2018
16	Monitoring IoT Objects in Wearable Applications: An Alloy-Based Approach	4	12th International Conference on Advanced COMPuting and Applications		0	/	35-41	2018
17	Contractual Specifications of Business Services: Modeling, Formalization and Proximity	4	Transactions on Large Scale Data and Knowledge-Centered Systems	Scopus (KHTN-CN)	3	10140/	94-123	2017

18	Re-engineering Enterprises Using Data Warehouse as a Driver and Requirements as an Enabler	3	21st IEEE International Conference on Enterprise Distributed Object Computing	(IF: Rank A2)	2	/	67-72	2017
19	Aligning Service Level Agreements with Service-Oriented Enterprise Architecture	4	SoEA4EE Workshop. in conjunction with 21st IEEE International Conference on Enterprise Distributed Object Computing	(IF: Rank C)	2	/	8-14	2017
20	Towards a Domain Specific Framework for Wearable Applications in Internet of Things	3	4th International Conference on Future Data and Security Engineering		1	/	292-307	2017
21	Managing Changes in the Enterprise Architecture Modeling Context	3	Journal of Enterprise Information Systems	SCIE (KHTN-CN) (IF: 1.908)	19	10/6	666-696	2016
22	Towards a Formal Framework for Business Process Re-design Based on Data Mining	2	17th Conference on Business Process Modeling, Development and Support, held at CAiSE'2016	(IF: Rank C)	3	/	250-265	2016
23	On Business Process Redesign and Configuration: Leveraging Data Mining Classification & Outliers and Artifact-Centric Process Modeling	2	10th International Conference on Advanced COMPuting and Applications		1	/	59-66	2016
24	Expressing Pre-, Post-conditions, Attributes and Business Constraints in Artifact-Centric Business Processes Using Object Role Modeling	2	5th Computer Science On-line Conference		1	/	387-397	2016
25	Aggregating Service Level Agreements in Services Bundling: A Semiring-Based Approach	2	3rd International Conference on Future Data and Security Engineering		2	/	385-399	2016
26	Multi-Diagram Representation of Enterprise Architecture: Information Visualization Meets Enterprise Information Management	1	2nd International Conference on Future Data and Security Engineering		3	/	211-225	2015
27	Hierarchy-Oriented Modeling of Enterprise Architecture using Reference-Model of Open Distributed Processing	2	Computer Standards & Interfaces Journal	SCIE (KHTN-CN) (IF: 1.177)	21	35/3	277-293	2013
28	Contracts + Goals = Roles?	2	31st International Conference on Conceptual Modeling	(IF: Rank A)	7	/	252-266	2012
29	From Green Norms to Policies - Combining Bottom-up and Top-down Approaches	3	15th International Conference on Principles and Practice of Multi-Agent Systems	(IF: Rank B)	3	/	168-183	2012
30	On Elasticity and Constrainedness of Business Services Provisioning	4	9th IEEE International Conference on Services Computing	(IF: Rank A)	15	/	384-391	2012
31	Design Maintenance in Process Ecosystems	5	9th IEEE International Conference on Services Computing	(IF: Rank A)	2	/	392-399	2012
32	Towards an Architectural Framework for Service-Oriented Enterprises	4	Workshops in conjunction wih 10th International Conference on Service-Oriented Computing		5	/	215-217	2012
33	Resolving Violations in Inter-Process Relationships in Business Process Ecosystems	3	Workshops in conjunction wih 10th International Conference on Service-Oriented Computing		1	/	332-343	2012

34	Services for Business Processes in EA – Are They in Relation?	1	22nd Australiasian Conference on Information Systems	(IF: Rank A)	1	/	3	2011
35	Correlating Business Objectives with Services: an Ontology-Driven Approach	5	8th IEEE International Conference on Services Computing	(IF: Rank A)	5	/	306-313	2011
36	On Formalizing Inter-process Relationships	4	Workshops in conjunction with 19th International Conference on Business Process Management		15	/	75-86	2011
37	On Business Services Representation – The 3 x 3 x 3 Approach	3	21st Australiasian Conference on Information Systems	(IF: Rank A)	4	/	58	2010
38	Supporting change propagation in the evolution of enterprise architectures	3	14th IEEE International Conference on Enterprise Distributed Object Computing	(IF: Rank A2)	21	/	24-33	2010
39	A Framework for Optimizing Inter-operating Business Process Portfolio	3	19th International Conference on Information Systems Development	(IF: Rank A)	3	/	383-396	2010
40	Towards Green Business Process Management	3	7th IEEE International Conference on Services Computing	(IF: Rank A)	55	/	386-393	2010
41	Definition of a Description Language for Business Service Decomposition	3	First International Conference on Exploring Services Science	(IF: Rank B4)	20	/	96-110	2010
42	The Business Service Representation Language: A Preliminary Report	4	ServiceWave Workshop		7	/	145-152	2010
43	Representation of Strategy Using i*-like Notation	3	4th International i* Workshop, in conjunction with 22nd CAiSE		1	/	113-117	2010
44	Green Business Process Management: a Research Agenda	4	Australasian Journal of Information Systems	Khác	60	16/2	103-117	2009

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

Chú thích: (*) gồm SCI, SCIE, ISI, Scopus (KHTN-CN); SSCI, A&HCI, ISI và Scopus (KHXX-NV); SCI nằm trong SCIE; SCIE nằm trong ISI; SSCI và A&HCI nằm trong ISI.

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích:

*Giai đoạn Trước Tiến Sĩ Không có.

*Giai đoạn Sau Tiến Sĩ Không có.

- Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,...):

*Giai đoạn Trước Tiến Sĩ

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1	Đề cử bài báo hay nhất Hội thảo quốc tế về khoa học hệ thống 03/01/2005	Đề cử bởi ban bình duyệt hội thảo quốc tế về khoa học hệ thống tổ chức tại Hawaii, Hoa Kỳ	38th HICSS, 3/1/2005	2

*Giai đoạn Sau Tiến Sĩ

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
2	Giải thưởng bài báo có điểm số bình duyệt cao nhất một track	Hội thảo châu Đại Dương ACIS lần thứ 21 tổ chức tại Brisbane, Úc	21st ACIS, 1/12/2010	3

- Trong đó, giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học:

Không có.

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS: ☐
- Giờ chuẩn giảng dạy: ☐
- Công trình khoa học đã công bố: ☐
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ: ☐
- Hướng dẫn NCS, ThS: ☐

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Người đăng ký
(Ghi rõ họ tên, ký tên)

D. XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN NƠI ĐANG LÀM VIỆC

– Về những nội dung "Thông tin cá nhân" ứng viên đã kê khai.

– Về giai đoạn ứng viên công tác tại đơn vị và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này.

(Những nội dung khác đã kê khai, ứng viên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật).

....., ngày.....tháng.....năm.....

Thủ trưởng cơ quan
(Ghi rõ họ tên, ký tên, đóng dấu)